

Số: 100/TB-THCSVTS

P. Lê Thanh Nghị, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO LỰA CHỌN ĐỐI TÁC LIÊN KẾT
Liên kết với các Trung tâm kỹ năng sống phục vụ hoạt động dạy và học kỹ năng
sống ngoài giờ học chính khóa năm học 2025-2026

Kính gửi: Các Trung tâm kỹ năng sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22 tháng 5 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 186/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TTBGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của BCH Trung ương khóa XI "Về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Hội nhập quốc tế", trong đó tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/08/2025 Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 08 năm 2025 Về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;



Căn cứ vào Công văn số 5997/SGDĐT-GDĐT, GDNN&ĐH ngày 27/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động với các trung tâm khác làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên;

Để chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ năm học mới, Trường THCS Võ Thị Sáu sử dụng các phòng học và trang thiết bị sẵn có của trường để tổ chức hoạt động liên kết, mở các lớp học đảm bảo hoạt động giáo dục Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa phục vụ nhu cầu học tập của học sinh và nhiệm vụ của nhà trường năm học 2025 – 2026.

Trường THCS Võ Thị Sáu thông báo lựa chọn các đối tác có năng lực, chuyên môn, kinh nghiệm nhằm liên kết với nhà trường tổ chức triển khai giảng dạy chương trình và rất muốn có thêm thông tin chi tiết với các yêu cầu đảm bảo phù hợp với chức năng nhiệm vụ của nhà trường và chương trình giáo dục phổ thông.

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ

1. Địa điểm tổ chức liên kết giảng dạy

- Tên đơn vị: Trường THCS Võ Thị Sáu
- Địa chỉ: số 2, Nguyễn Đức Cảnh, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng
- Đại diện: Bà **Phạm Thanh Nga** Chức vụ: Hiệu trưởng
- Mã số thuế: 0800560191

2. Thời gian liên kết giảng dạy

- Thời gian tổ chức giảng dạy: Năm học 2025-2026 (dự kiến từ tháng 9/2025 đến hết tháng 5/2026).
- Thời gian học cụ thể: theo thời khóa biểu năm học 2025-2026 của nhà trường, đảm bảo phù hợp với kế hoạch, nhiệm vụ của năm học.
- Thời lượng dự kiến: 45 phút/tiết

II. TÀI SẢN LIÊN KẾT

1. Về phòng học: Tổng số có 19 phòng kiên cố cụ thể:

- Dãy nhà A: (03 phòng x 54 m²)
- Dãy nhà B: (13 phòng x 54 m²)
- Dãy nhà C: (03 phòng x 54 m²)

2. Về tài sản và các trang thiết bị khác

- 15 máy chiếu;
- 03 tivi;
- 19 bộ bàn ghế giáo viên; 365 bộ bàn ghế học sinh; mỗi phòng học có 02 điều hòa, 04 quạt trần và quạt treo tường, hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ; các công cụ dụng cụ cần thiết khác đảm bảo cho việc liên kết đạt hiệu quả.

3. Việc tuân thủ quy định của Luật Tài sản công và Nghị định số 186/2025/NĐ-CP khi sử dụng tài sản công vào mục đích liên kết

Nhà trường sẽ sử dụng cơ sở vật chất vào thời gian trống nhằm phục vụ hoạt động liên kết với các trung tâm giáo dục kỹ năng sống theo Công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường trích khấu hao tài sản công sử dụng vào mục đích liên kết xác định theo quy định tại Điểm C khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 12, khoản 2, khoản 4 Điều 15, Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính.

III. PHƯƠNG ÁN LIÊN KẾT

1. Hình thức liên kết

- Liên kết phối hợp đào tạo: Trường THCS Võ Thị Sáu phối hợp quản lý quá trình giảng dạy, xây dựng thời khóa biểu, phối hợp với đối tác liên kết nội dung và khung chương trình giảng dạy, phân công giáo viên hỗ trợ, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện giảng dạy và tổ chức các chương trình, hoạt động trong nhà trường đúng quy định.

- Không thành lập pháp nhân mới, các bên sử dụng tài sản của mình để thực hiện tổ chức giảng dạy và tự quản lý, sử dụng tài sản của mình, tự bảo đảm các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo hợp đồng.

2. Nội dung thực hiện liên kết: Phối hợp tổ chức giảng dạy chương trình Kỹ năng sống cho học sinh khối lớp 6,7 năm học 2025-2026 trên tinh thần tự nguyện đăng ký của học sinh, cha mẹ học sinh; đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng tốt. Cụ thể:

- **Về phía nhà trường:** Chịu trách nhiệm quản lý quá trình giảng dạy; xây dựng thời khóa biểu, phối hợp với đối tác liên kết lên khung chương trình giảng dạy, bố trí nhân sự phù hợp hỗ trợ các hoạt động chuyên đề...) và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện giảng dạy và học tập.

- **Về phía các đơn vị liên kết:** Tổ chức giảng dạy có năng lực, chuyên môn, đủ nhân sự giảng dạy, có kinh nghiệm phù hợp với nhu cầu giảng dạy của nhà trường và quy định chung của ngành giáo dục. Trong trường hợp nhà trường không có hoặc không đủ trang thiết bị theo nhu cầu của đơn vị liên kết thì các đơn vị phải tự trang bị các thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động giảng dạy của mình. Tuân thủ đầy đủ các thỏa thuận liên kết được ký kết trong hợp đồng (trong trường hợp được lựa chọn làm đối tác liên kết).

3. Kinh phí và phương án tài chính khi thực hiện hoạt động liên kết

- **Kinh phí:** Nguồn thu từ người học đóng góp

- **Phương án tài chính:**

+ **Phần thu:** Thực hiện theo hợp đồng giữa nhà trường và đối tác tổ chức liên kết giảng dạy với mức thu quy định tại thời điểm ký hợp đồng. Trung tâm chịu trách nhiệm thu và xuất hóa đơn cho học sinh hàng tháng theo qui định hiện hành (thỏa thuận chi tiết trong hợp đồng).

+ **Phần chi:** (thỏa thuận chi tiết trong hợp đồng)

* Chi phí quản lý, khấu hao tài sản cố định sử dụng vào mục đích liên kết của nhà trường;

* Chi phí cho trung tâm trực tiếp giảng dạy;

* Hai bên tuân thủ đúng nghĩa vụ thuế với NSNN trên tỷ lệ doanh thu thực nhận.

+ **Hình thức thanh toán:** Thanh toán hàng tháng hoặc theo học kỳ sau khi nghiệm thu số lượng học sinh tham gia, số tiết dạy thực tế của giáo viên và nhận đầy đủ hóa đơn hợp lệ từ phía đơn vị liên kết.

IV. CÁCH THỨC LỰA CHỌN ĐỐI TÁC LIÊN KẾT

1. Nguyên tắc lựa chọn đối tác để thực hiện liên kết

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định;

- Bảo đảm tính chính xác, độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;

- Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia liên kết tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn. Trường hợp do tổ chức, cá nhân kê khai không đầy đủ, chính xác thông tin dẫn đến nhà trường lựa chọn đối tác liên kết không đúng quy định thì tổ chức, cá nhân đó bị xử lý theo quy định của pháp luật;

- Không lựa chọn các cá nhân, tổ chức có người đại diện theo pháp luật đã bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết mà chưa được xoá án tích hoặc phát hiện tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ tại thời điểm lựa chọn đối tác thực hiện liên kết;

2. Tiêu chí lựa chọn đối tác tham gia liên doanh, liên kết

- Năng lực, kinh nghiệm của đối tác trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Số năm thành lập; hợp đồng tương tự; số lượng và trình độ nhân sự chủ chốt của trung tâm);

- Hiệu quả của phương án tài chính 3 - 5 năm liền kề (báo cáo tài chính, hợp đồng tương tự);

- Nghĩa vụ thực hiện với NSNN;

- Trang thiết bị cần thiết, giáo cụ, tài liệu khi giảng dạy bảo đảm cho việc liên kết (nếu có);

- Các tiêu chí khác phù hợp với mục đích liên kết, chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia liên kết gồm

- Văn bản đề nghị tham gia liên kết của tổ chức, cá nhân: 01 bản chính;

- Hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân phù hợp với lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết hoặc văn bản cam kết về khả năng đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động liên kết: 01 bản sao;

- Phương án tổ chức thực hiện liên kết (việc phân công bố trí nhân sự); 01 bản chính

- Các hồ sơ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

4. Phê duyệt kết quả liên kết

Trên cơ sở các hồ sơ đăng ký tham gia liên kết của các tổ chức, cá nhân, nhà trường sẽ thực hiện đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí và xử lý các trường hợp phát sinh theo quy định hiện hành.

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác liên kết. Tổ chức, cá nhân được lựa chọn là tổ chức, cá nhân có tổng số điểm cao nhất và không thấp hơn 50% tổng mức điểm tối đa. Trường hợp việc liên kết không yêu cầu đầy đủ tiêu chí theo quy định thì nhà trường sẽ loại trừ số điểm của các tiêu chí này khi xác định tổng mức điểm tối đa.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HỢP TÁC

1. Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 09/9/2025 đến ngày 11/9/2025, vào các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ Bảy, chủ nhật).

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Trường THCS Võ Thị Sáu

Hoặc địa chỉ email: hd-thcsvothisau@haiduong.edu.vn

3. Hồ sơ liên kết giảng dạy: theo qui định tại **mục IV** của thông báo này

4. Thời gian đánh giá hồ sơ: từ ngày 11/09/2025 đến ngày 12/09/2025

Căn cứ báo cáo đánh giá hồ sơ, chấm điểm lựa chọn đối tác, nhà trường ban hành Quyết định lựa chọn đối tác đủ điều kiện liên kết và thông báo công khai kết quả lựa chọn đối tác liên kết trên cổng thông tin điện tử của nhà trường theo quy định.

Trên đây là thông báo lựa chọn đối tác liên kết của Trường THCS Võ Thị Sáu.

Trân trọng kính mời các trung tâm gửi hồ sơ liên kết theo qui định.

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia liên kết từ phía các trung tâm.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ Văn phòng Trường THCS Võ Thị Sáu – Số 2 Nguyễn Đức Cảnh Phường Lê Thanh Nghi- TP Hải Phòng; địa chỉ email: hd-thcsvothisau@haiduong.edu.vn

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đăng trên website của trường;
- Đăng trên trang TSC;
- Lưu VT.

